

Số: /KH-SNV

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị;

Căn cứ Công văn số 1153/TTr-PCTN ngày 25/11/2025 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai, công khai và tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025;

Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập nhằm mục đích để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, công chức, viên chức Sở Nội vụ biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập; phục vụ công tác quản lý công chức, viên chức, góp phần ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm các quy định về công khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai. Thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng Bản kê khai và chế độ báo cáo, công khai theo quy định.

Tổ chức kê khai, công khai và phạm vi công khai phải đảm bảo theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Công văn số 1397-CV/TU ngày 20/11/2023 của Tỉnh ủy về việc thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập; văn bản 1153/TTr-PCTN ngày 25/11/2025 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai, công khai và tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải công khai với toàn thể công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị nơi người đó làm việc.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI KÊ KHAI, CÔNG KHAI

1. Tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo việc kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Kết luận số 105-KL/TW, ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (*viết tắt là Chỉ thị số 33-CT/TW*); Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN; Công văn số 939/UBND-THNC ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị; Công văn số 1397-CV/TU ngày 20/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 1572/KH-TTCTP ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 11/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 30-KH/ĐU ngày 16/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 105-KL/TW, ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định, hướng dẫn về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

2.1. Kê khai lần đầu

Đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là **10 ngày** kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác. Trường hợp chưa kê khai thì thực hiện kê khai đầy đủ và bàn giao bản kê khai theo quy định. **Tổng số: 03 người** (có quyết định chuyển từ viên chức thành công chức).

2.2. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm

Công chức, viên chức của cơ quan Văn phòng Sở Nội vụ, các Trung tâm trực thuộc Sở Nội vụ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025, cụ thể như sau:

- Người giữ ngạch công chức theo quy định tại khoản 1, Điều 10, Nghị định 130/2020/NĐ-CP: **06 người** (kế toán viên).

- Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP: **34 người**.

(Danh sách chi tiết công chức, viên chức thực hiện kê khai gửi kèm theo).

2.3. Kê khai bổ sung

Công chức có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) trở lên phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2025 (quy định tại khoản 2, Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng). *(Lưu ý: Trường hợp đã thuộc đối tượng kê khai hằng năm thì tiến hành kê khai hằng năm theo hướng dẫn, không phải kê khai bổ sung).*

Các đơn vị có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho tất cả công chức do đơn vị quản lý được biết để công chức báo cáo, đơn vị lập danh sách và hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập bổ sung. Trường hợp đã được thông báo nhưng công chức không chủ động báo cáo với đơn vị để thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập bổ sung thì khi bị phát hiện sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Biểu mẫu thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

a) Công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; kê khai hằng năm: Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập hằng năm thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

b) Công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2025: Thực hiện kê khai theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

4. Công khai tài sản, thu nhập

- Công khai toàn bộ nội dung Bản kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức của cơ quan Văn phòng Sở Nội vụ, các Trung tâm trực thuộc Sở có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

- Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ.

III. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025, lập thành 02 bản, nộp về Văn phòng Sở (qua ông Nguyễn Văn Tiến, Phó Chánh Văn phòng Sở) **trước ngày 20/12/2025**.

2. Thực hiện niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của công chức, viên chức trong thời hạn 15 ngày liên tục, **từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 15/01/2026**, tại bảng thông báo cơ quan.

3. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

Sở Nội vụ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về nội dung các Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của người có nghĩa vụ kê khai từ khi bắt đầu đến khi kết thúc việc niêm yết.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

Người nào làm sai lệch nội dung, làm mất mát, hư hỏng hoặc làm lộ bí mật nội dung, cung cấp cho người không có thẩm quyền biết khai thác, sử dụng Bản kê khai tài sản, thu nhập và người nào khai thác, sử dụng trái pháp luật Bản kê khai tài sản, thu nhập hoặc lợi dụng việc khai thác, sử dụng Bản kê khai tài sản, thu nhập để gây mất đoàn kết nội bộ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Thực hiện việc đôn đốc kê khai, niêm yết công khai theo quy định. Có phương án bảo vệ, bảo quản, thay thế trong trường hợp rách rời, không rõ nét chữ trong Bản kê khai niêm yết, đảm bảo an toàn, không làm mất, rách, nhàu nát và đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị có thể xem các bản kê khai.

Lập Biên bản ghi nhận địa điểm niêm yết, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc niêm yết.

Tổng hợp phản ánh, kiến nghị về nội dung bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức, các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở (nếu có); Báo cáo kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở

Triển khai kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức thuộc đơn vị quản lý; tổng hợp các bản kê khai tài sản của công chức, viên chức thuộc phòng, đơn vị (Bao gồm cả các công chức phải kê khai bổ sung: công chức đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu nhưng không thuộc đối tượng kê khai hằng năm).

Tổng hợp phản ánh, kiến nghị về nội dung Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của công chức, viên chức, thuộc đơn vị quản lý (nếu có) gửi về Văn

phòng Sở (đầu mỗi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị: Ông Nguyễn Văn Tiến, Phó Chánh Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị phản ánh qua Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ĐV trực thuộc Sở;
- Website SNV;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, (NVT).

GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Hiền